

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN  
THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 28/2020/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 02 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Huyền T, sinh năm 1995.

Nơi đăng ký NKTT: Bản T1, xã M, huyện C, tỉnh Nghệ An,

Nơi cư trú hiện nay: Thôn K1, xã S1, huyện H, tỉnh T.

Và bị đơn: Anh Lê Duy T, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Bản T1, xã M, huyện C, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 5 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Huyền T, sinh năm 1995.

Nơi đăng ký NKTT: Bản T1, xã M, huyện C, tỉnh Nghệ An,

Nơi cư trú hiện nay: Thôn K1, xã S1, huyện H, tỉnh T.

Và bị đơn: Anh Lê Duy T, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Bản T1, xã M, huyện C, tỉnh Nghệ An.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**\* Về con chung:** Giao cháu Lê Hà P, sinh ngày 17/11/2015 cho anh Lê Duy T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu P tròn 18 tuổi, trưởng thành. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho chị Nguyễn Thị Huyền T.

Chị T có quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở. Vì lợi ích mọi mặt của con, khi cần thiết một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu thay đổi cấp dưỡng nuôi con hoặc người trực tiếp nuôi con.

**\* Về tài sản chung:** Chị Nguyễn Thị Huyền T và anh Lê Duy T thỏa thuận tự chia không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**\* Về án phí:** Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: chị Nguyễn Thị Huyền T và anh Lê Duy T thỏa thuận, chị T chịu 150.000 đồng án phí ly hôn. Hoàn trả cho chị T 150.000 đồng trong tổng số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An theo biên lai thu tiền số 0001529 ngày 27/02/2020. Chị T đã nộp đủ án phí ly hôn.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Con Cuông;
- Đương sự;
- UBND xã S;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Phan Hồng Lợi**



